

GLUCOSITE GEL

Gel điều trị viêm túi nướu trong bệnh nha chu



Thành phần:

- Nước
- Methyl Cellulose
- Glycerine
- Ethyl Alcohol
- Chlorhexidine Digluconate
- Hydrogen Peroxide (oxy già)

Mục đích sử dụng:

Glucosite gel chỉ định dùng trong điều trị nha khoa bởi các nha sỹ, để rửa các túi nướu và yếu tố gây bệnh khác trong quá trình tiếp xúc vùng niêm mạc của khoang miệng nhằm mục đích rửa và làm sạch.

Hướng dẫn sử dụng:

Nhúng đầu kim bơm vào dung dịch Ethanol trước khi sử dụng, sau đó lắp đầu kim bơm vào xilanh. Sau đó đưa gel vào trong túi nướu bằng cách di chuyển đầu kim bơm dọc theo đường túi nướu. Sau đó súc rửa lại miệng bằng nước sạch. Có thể lặp lại điều trị sau 7 ngày nếu thấy cần thiết.

Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

Chú ý:

Trong trường hợp tiếp xúc với mắt, cần rửa ngay tức thì với nhiều nước và tìm đến trung tâm y tế. Trong trường hợp uống phải, không nôn, cần uống nhiều nước và tìm đến điểm y tế.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ < 25°C

Tránh xa tầm tay trẻ em

Thời hạn sử dụng được in trên bao bì

Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.



Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Tuýp 2ml, đầu kim bơm dùng 1 lần. Lọ 50ml, đầu vận adapter, dụng cụ đo lường, đầu kim bơm dùng 1 lần.



CÔNG TY TNHH NHA KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG



22-24 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP. HCM



Tel: 028 3911 2170 Ext: 19



facebook.com/congtytnhnhakhoathaibinhduong



nhakhoathaibinhduong.com



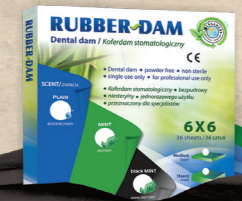
CERKAMED

Dung dịch bôi trơn
& bơm rửa chuyên dụng trong điều trị nội nha



CHLORAXID 2%

Dung dịch bơm rửa ống tủy



RUBBER DAM DENTAL DAM

Đê cao su nha khoa



ENDO-PREP gel

Gel làm mềm và bôi trơn ống tủy



ENDO-SOLUTION

Dung dịch mở rộng ống tủy



EUCALYPTOL

Dung môi hòa tan gutta-percha trong nội nha lại



GLUCO-CHEX 2%

Dung dịch bơm rửa ống tủy



BIO MTA

Vật liệu sinh học để trám và tái tạo lại chân răng

BIO MTA

Vật liệu sinh học để trám và tái tạo lại chân răng



Thành phần:

- **Bột Bio MTA⁺**
 - Calcium Oxide, Hydroxyapatite, Oxides of: Silicon, Iron, Aluminum, Sodium, Potassium, Bismuth, Magnesium, Zirconium; Calcium Phosphate.
- **Dung dịch Bio MTA⁺**
 - Nước tinh khiết Ph Eur, chất xúc tác canxi.

Mục đích sử dụng:

Sản phẩm này được dùng để điều trị trong nha khoa như là một vật liệu để trám và tái tạo lại các ống tủy. Khi trộn với dung dịch Bio MTA⁺, thời gian làm việc trong khoảng 4 phút và hỗn hợp hoàn toàn đông cứng trong khoảng 2 giờ. Hàm lượng cao của các ion canxi giúp tái khoáng hóa lại mô răng. Các hợp chất silicon và canxi hỗ trợ tái tạo mô khi thủng thành ống tủy và nội tiêu ống tủy. Bio MTA⁺ có chứa hydroxyapatite, một thành phần tự nhiên của xương, tích hợp hoàn hảo với cấu trúc xương.

Bio MTA⁺ được đặc biệt khuyên dùng trong:

- Thủng thành ống tủy chân răng.
- Nội tiêu ống tủy.
- Trám vùng chóp các răng sau.
- Che tủy trực tiếp.
- Lấy tủy buồng.
- Điều trị răng bị ngưng phát triển chân răng.

Bio MTA⁺ không thích hợp làm chất trám bit độc lập cho chân răng vĩnh viễn.

Khi hai thành phần của hợp chất đã được trộn, Bio MTA⁺ có được độ đặc đồng nhất, cực kỳ dẻo và kết dính mà không khó thao tác và không dính lại trên dụng cụ. Đây là ưu điểm khi sử dụng Bio MTA⁺ khi so sánh với các hợp chất MTA truyền thống khác.

Hướng dẫn sử dụng:

Cắt đầu pipet dung dịch Bio MTA⁺. Đưa toàn bộ phần bột MTA⁺ trong lọ thủy tinh lỏng vào 1 đến 2 giọt dung dịch Bio MTA⁺ trên kính trộn. Trộn trong khoảng 30 giây cho đến khi hợp chất đạt độ đặc như nhựa dẻo (hay putty lấy dấu). Nếu hỗn hợp quá đặc hoặc quá khô, hãy thêm một giọt dung dịch Bio MTA⁺.

Chú ý:

Chỉ trộn bột Bio MTA⁺ với dung dịch Bio MTA⁺. Không thay thế dung dịch này bằng nước hoặc chất lỏng khác. Đặt hỗn hợp lên vị trí mong muốn bằng một dụng cụ đặt chuyên dụng. Một hộp bột Bio MTA⁺ có chứa lượng thuốc dùng một lần. Sau khi trộn với dung dịch Bio MTA⁺, sử dụng hỗn hợp đã trộn trong vòng tối đa 4 phút. Hợp chất sẽ đông và cứng lại sau đó.

Chống chỉ định

Không sử dụng cho những bệnh nhân bị quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc. Không sử dụng trong tình trạng viêm. Độ pH axit sẽ làm gián đoạn sự đông cứng của Bio MTA⁺. Không trộn bột Bio MTA⁺ với nước hoặc các chất lỏng khác. Chỉ sử dụng dung dịch Bio MTA⁺.

Lưu trữ

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ < 25°C. Bảo vệ tránh bị hút ẩm. Để xa tầm tay trẻ em. Hạn sử dụng được in trên bao bì.

Xử lý vỏ thuốc

Các hộp chứa bỏ đi phải được xử lý hoặc trả lại cho nhà sản xuất.

Đóng gói

Lọ thủy tinh chứa 0,14g bột Bio MTA⁺, pipet (ống nhỏ giọt) chứa 1ml dung dịch Bio MTA⁺.



MTA⁺ Applicator Premium

Dụng cụ đặt MTA⁺ cao cấp



Dụng cụ nha khoa sử dụng được nhiều lần, dùng để xử lý và chuẩn bị cho việc đo lường vật liệu MTA⁺. Dụng cụ được chế tạo kháng mài mòn kim loại.

Sản phẩm bao gồm:

1. Tay cầm
2. Pít-tông

Dụng cụ đặt MTA⁺ được sản xuất kỹ càng để tránh sự ăn mòn, tuy nhiên tuổi thọ của dụng cụ MTA⁺ phụ thuộc vào việc sử dụng và bảo trì thích hợp. Lau chùi, súc sạch và cọ rửa. Dụng cụ ban đầu chưa được vô trùng, sau khi lấy MTA⁺ ra khỏi hộp lần đầu tiên, nên rửa kỹ bằng nước ấm và chất tẩy rửa chuyên dụng.

Lưu ý quan trọng là cần tiệt trùng dụng cụ trước mỗi lần sử dụng.

Khử trùng:

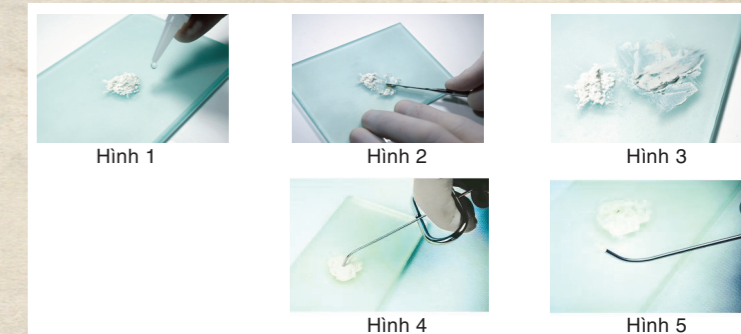
Tất cả các dụng cụ (sử dụng nhiều lần) cần phải được khử khuẩn và rửa sạch để loại bỏ chất khử trùng, sau đó cần sấy khô trước khi đưa vào quy trình tiệt trùng. Máy rung rửa siêu âm được khuyến cáo là quy trình tiệt trùng hiệu quả nhất. Cần tháo rời các bộ phận của dụng cụ trước khi thực hiện quy trình khử trùng (đảm bảo pít-tông được kéo ra khỏi tay cầm).

Các phương pháp khử trùng được đề nghị:

| Phương pháp | Nhiệt độ và thời gian |
|-------------------------|----------------------------|
| Hấp autoclave | 121 °C, trong 20 phút |
| Thổi khô | 160 °C, trong 60 -120 phút |
| Thoát hơi bằng hóa chất | 132 °C, trong 20 phút |

Hướng dẫn sử dụng:

Để sử dụng sản phẩm, cắm pít-tông vào tay cầm tương ứng, sau đó kéo pít-tông quay lại khoảng 1 cm. Đặt vật liệu MTA⁺ đã chuẩn bị trước với độ đặc tương tự cát ướt lên kính trộn thủy tinh và đưa phần vật liệu chuẩn bị đã được đo lường vào đầu dụng cụ đặt.



Cảnh báo!

Sau khi sử dụng, bất kỳ vật liệu nào còn sót lại phải được lấy ra khỏi thiết bị và phải rửa sạch với nước để đảm bảo hoàn toàn không còn dính lại chút xi măng nào, tránh trường hợp xi măng bị đông cứng lại.

Lưu ý:

Đọc hướng dẫn sử dụng cho MTA⁺ và những lời khuyên liên quan đến việc làm sạch và khử trùng dụng cụ.

Bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ từ 5-30°C và độ ẩm lên đến 70%. Trước khi sử dụng, cần kiểm tra lại dụng cụ xem có bị nhiễm khuẩn, hư hỏng cấu trúc sản phẩm (nứt, cong, vỡ). Việc không tuân thủ các hướng dẫn và khuyến cáo sẽ làm giảm đáng kể thời gian sử dụng cũng như làm giảm độ bền của sản phẩm.

Đóng gói:

1. MTA+ Aplikator Premium cong 0,8 mm
2. MTA+ Aplikator Premium cong 1,2 mm
3. MTA+ Aplikator Premium thẳng 0,8 mm
4. MTA+ Aplikator Premium thẳng 1,2 mm



ENDO-PREP CREAM

Kem làm mềm và bôi trơn ống tủy



Thành phần:

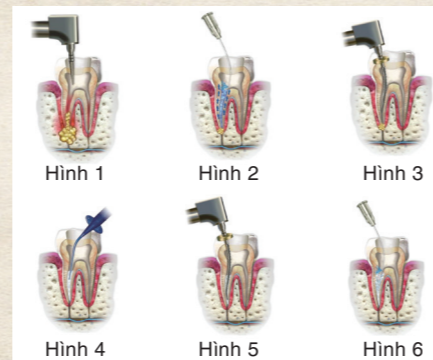
- Disodium Edetate EDTA 15%
- Urea Peroxide 10%
- Các tá dược

Mục đích sử dụng:

ENDO-PREP CREAM chỉ định trong trường hợp sửa soạn ống tủy hóa cơ học. Thành phần EDTA chứa trong sản phẩm giúp loại bỏ dạng muối vôi hóa (muối canxi) và mùn ngà ở trong ống tủy bị canxi hóa, sẽ giúp làm sạch và tạo dạng ống tủy nhanh hơn. Khi được sử dụng với Sodium Hypochlorite (NaOCl), nó sẽ có hiệu ứng làm trắng lên răng bị đổi màu do chết tủy. Khi lượng bọt tăng là kết quả của phản ứng giữa Urea Peroxide (ôxi già) và NaOCl sẽ giúp loại bỏ mùn ngà còn sót lại trong ống tủy sau khi sửa soạn. Nhờ có chứa thành phần hoạt chất bôi trơn, nên dụng cụ sẽ rất dễ dàng sửa soạn trong ống tủy cũng như giảm nguy cơ gãy dụng cụ trong ống tủy.

Hướng dẫn sử dụng:

Trước khi điều trị thì nên nhúng đầu tuýp vào trong dung dịch Ethyl Alcohol để khử trùng rồi gắn vào xilanh. Mở ống tủy và rửa với Sodium Hypochlorite. Bơm trực tiếp vào ống tủy hoặc đặt trực tiếp trên cây lấy tủy. Sửa soạn ống tủy trong khi vẫn bơm rửa liên tục với dung dịch NaOCl. Sau đó tiếp tục dùng dung dịch NaOCl để rửa sạch các chất ra khỏi ống tủy cho đến khi không còn thấy sỏi bọt. Sản phẩm được sử dụng nhiều lần ngoại trừ đầu kim bơm, sử dụng nhiều lần có thể dẫn đến nguy cơ nhiễm khuẩn.



Chú ý:

Nên thận trọng trong quá trình sửa soạn ống tủy gần đến vùng chóp để tránh gây nguy cơ thủng chóp khi sử dụng trám lấy tủy. Có thể gây kích ứng lên da và mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc cần rửa với nhiều nước và tìm đến cơ sở y tế nếu kích ứng vẫn tiếp diễn. Nếu uống phải, không nôn ra mà cần uống nhiều nước và đến cơ sở y tế. Nên sử dụng rubber-dam, đeo găng tay, kính bảo vệ và quần áo bảo vệ trong quá trình làm việc với sản phẩm.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ 2-15°C. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.



Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Tuýp 2ml, 5ml, 10ml, đầu kim bơm.

ENDO-PREP GEL

Gel làm mềm và bôi trơn ống tủy



Thành phần:

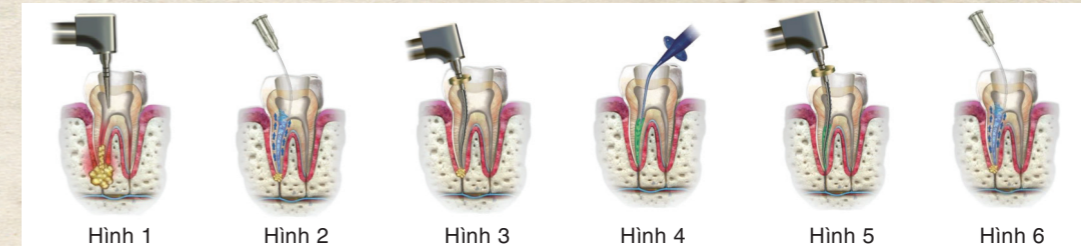
- Disodium Edetate EDTA 17%
- Gel

Mục đích sử dụng:

ENDO-PREP GEL chỉ định trong trường hợp sửa soạn ống tủy hóa cơ học. Thành phần EDTA chứa trong sản phẩm giúp loại bỏ dạng muối vôi hóa (muối canxi) và mùn ngà ở trong ống tủy bị canxi hóa, sẽ giúp làm sạch và tạo dạng ống tủy nhanh hơn. Nhờ có chứa thành phần hoạt chất bôi trơn, nên dụng cụ sẽ rất dễ dàng sửa soạn trong ống tủy cũng như giảm nguy cơ gãy dụng cụ trong ống tủy.

Hướng dẫn sử dụng:

Trước khi điều trị thì nên nhúng đầu tuýp vào trong dung dịch Ethyl Alcohol để khử trùng rồi gắn vào xilanh. Mở ống tủy và rửa với Sodium Hypochlorite. Bơm trực tiếp vào ống tủy hoặc đặt trực tiếp trên trám lấy tủy. Sửa soạn ống tủy trong khi vẫn bơm rửa liên tục với dung dịch NaOCl. Sản phẩm được sử dụng nhiều lần, ngoại trừ đầu kim bơm nếu dùng nhiều lần có thể dẫn đến nguy cơ nhiễm khuẩn.



Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm. Không để Endo-Prep gel còn dư thừa trong ống tủy sau mỗi lần điều trị. Điều này có thể gây mềm men răng.

Chú ý:

Nên thận trọng trong quá trình sửa soạn ống tủy gần đến vùng chóp để tránh gây nguy cơ thủng chóp khi sử dụng trám lấy tủy. Có thể gây kích ứng lên da và mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc cần rửa với nhiều nước và tìm đến cơ sở y tế nếu kích ứng vẫn tiếp diễn. Nếu uống phải, không nôn ra mà cần uống nhiều nước và đến trung tâm y tế. Nên sử dụng rubber-dam, đeo găng tay, kính bảo vệ và quần áo bảo vệ trong quá trình làm việc với sản phẩm.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ < 25°C. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.



Xử lý vỏ sản phẩm:

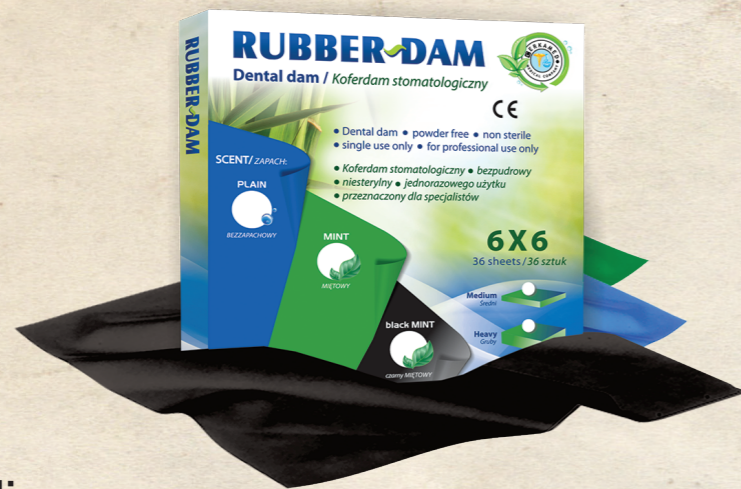
Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Tuýp 2ml, 5ml, đầu kim bơm.

RUBBER DAM DENTAL DAM

ĐỀ CAO SU NHA KHOA

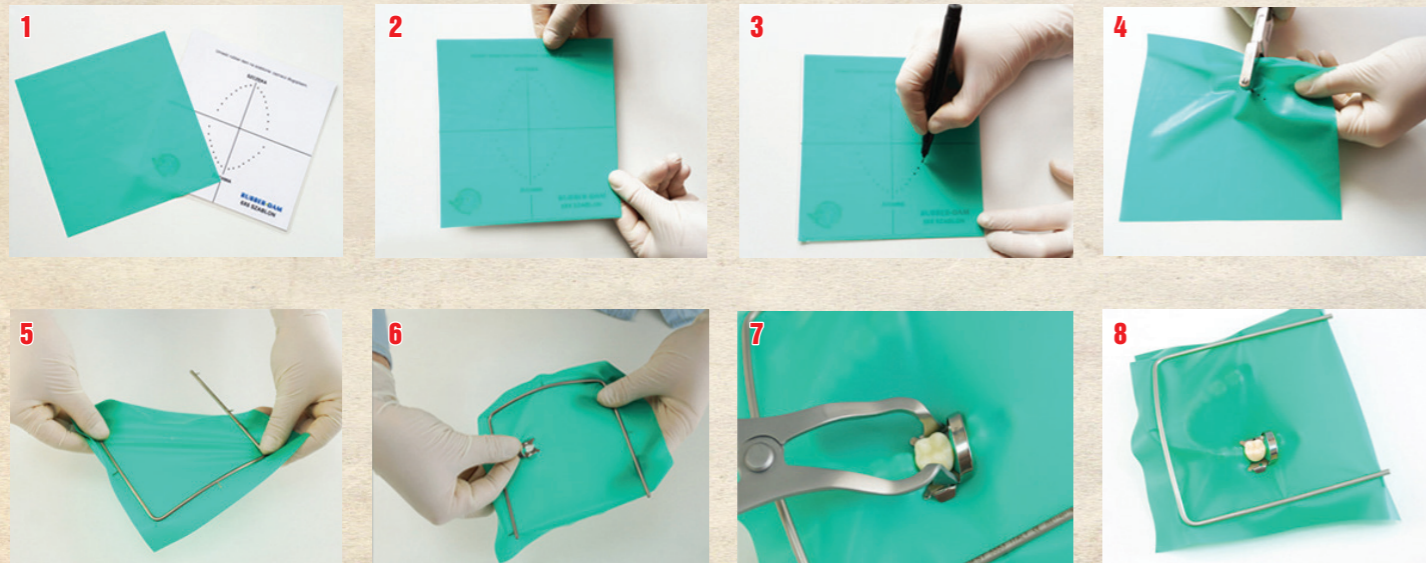


Mục đích sử dụng:

- Không có bột ta-nanh.
- Chỉ sử dụng 1 lần
- Chỉ sử dụng chuyên dụng trong nha khoa
- Chống phản chiếu ánh sáng
- Độ tương phản tối ưu
- Không bị chói sáng
- AN TOÀN - Bám dính tốt vào răng
- ĐỘ BỀN TUYỆT VỜI – không bị đốt cháy
- KHẢ NĂNG ĐÀN HỒI ĐẶC BIỆT- dễ dàng và thuận tiện cho việc đặt đề.

Hướng dẫn sử dụng:

1. Lấy một miếng đề cao su và miếng sơ đồ cho đề.
2. Đặt đề cao su lên trên miếng sơ đồ và điều chỉnh.
3. Sử dụng viết chì đánh dấu chọn răng cần cô lập.
4. Tạo lỗ, sử dụng kềm bấm lỗ cho đề.
5. Căng miếng đề cao su trên khung kim loại.
6. Đưa kẹp có cánh vào lỗ.
7. Mở kẹp bằng cách sử dụng kềm đặt đề và định vị nó quanh răng.
8. Định vị chính xác miếng đề cao su.



So sánh:

Phân tích lượng bột có trên đề cao su CerKamed và sản phẩm hàng đầu thị trường

| | | |
|--|-------------------------------|--|
| Lượng protein Latex theo tiêu chuẩn ASTM D5712-2005 < 50uG/dm ² | Đề cao su CerKamed LOT 181205 | Sản phẩm hàng đầu thị trường LOT 175G1 |
| | 20 | 50 |

Ngày nhận mẫu: 03/02/2012.
Ngày thử nghiệm: 06/02/2012.

Phân tích lượng bột có trên đề cao su CerKamed và sản phẩm hàng đầu thị trường

| | | |
|---|-------------------------------|--|
| Lượng bột yêu cầu theo tiêu chuẩn ASTM D6 124-01 < 5 mg/găng (0.18mm x 5x5x5) | Đề cao su CerKamed LOT 181205 | Sản phẩm hàng đầu thị trường LOT 175G1 |
| | 0.1 | 5 |

Ngày nhận mẫu: 03/02/2012.
Ngày thử nghiệm: 12/02/2012.

Lượng bột và protein Latex không đáng kể qua các bằng chứng thử nghiệm của đề cao su CerKamed.



KHÔNG ĐỘC TỐ - KHÔNG DỊ ỨNG - KHÔNG KÍCH THÍCH

LIGHT-CURED RUBBER-DAM LIQUID

Dung dịch chiếu đèn cho đê cao su



Thành phần:

- Nhựa Urethane.
- Chất độn vô cơ.

Mục đích sử dụng:

Dung dịch chiếu đèn cho đê cao su được chỉ định trong:

- Bảo vệ nướu trong quá trình điều trị nha khoa: tẩy trắng, xoi mòn, làm mòn vi thể, thổi cát, v.v.
- Làm kín đê cao su.

Thích hợp trong kỹ thuật ghi dấu mặt nhai.

Hướng dẫn sử dụng:

Trước khi điều trị, nhúng các dụng cụ đưa đi kèm vào cồn nồng độ cao (cồn ethyl) và sau đó đặt nó vào trong xilanh.

Sử dụng bảo vệ nướu trong quá trình điều trị nha khoa:

- Giữ nướu sạch và khô. Với việc sử dụng các dụng cụ thích hợp (như dụng cụ giữ vùng má và mặt bên), cố định môi và lưỡi để tránh tiếp xúc với dung dịch. Tháo khóa xilanh và gắn dụng cụ đưa thuốc đi kèm dùng một lần. Đặt dung dịch RUBBER-DAM LIQUID dọc theo vùng cần đặt rộng 4-6 mm và dày khoảng 1,5 -2 mm, chú ý kiểm soát lượng thuốc đang được sử dụng. Nếu có thể, hãy bóp dung dịch RUBBER-DAM LIQUID qua vùng kẽ răng. Chiếu cứng vật liệu trong 20-30 giây bằng đèn quang trùng hợp. Thực hiện quá trình này với thao tác quét đều. Sau đó, tiến hành quy trình điều trị nha khoa. Sau khi việc điều trị hoàn tất, gỡ bỏ dung dịch RUBBER-DAM LIQUID đã trùng hợp, dùng dụng cụ ở cả mặt bên kia và lấy đi.

Để làm kín đê cao su:

- Cô lập vùng làm việc (1 răng, nhiều răng, xương ổ) bằng RUBBER-DAM. Để làm kín đê cao su, đặt 1 lớp dung dịch lên trên bờ nướu và đê cao su. Chiếu đèn vật liệu trong 20-30 giây bằng đèn quang trùng hợp. Thực hiện quá trình làm cứng với thao tác quét đều. Sau đó, tiến hành điều trị nha khoa. Sau khi việc điều trị hoàn tất, gỡ bỏ dung dịch RUBBER-DAM LIQUID đã trùng hợp, dùng dụng cụ ở cả mặt bên kia và lấy đi.

Ngay sau khi sử dụng, rút pit tông xilanh và gắn nắp đậy ban đầu vào hộp chứa để tránh bị đông cứng vật liệu trong xilanh. Sản phẩm cho phép sử dụng lại, trong khi các dụng cụ đưa thuốc được thiết kế chỉ để sử dụng một lần. Sử dụng lại dụng cụ đưa có thể gây nguy cơ nhiễm trùng thứ phát.

Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

Cảnh báo:

Hoạt chất chứa trùng hợp có thể gây kích ứng cho da và mắt. Tiếp xúc lâu với da có thể gây ra phản ứng dị ứng. Nếu có tiếp xúc xảy ra, rửa sạch với nước ngay lập tức. Việc nuốt có thể có tác động gây hại. Nếu nuốt phải, không được nôn. Tìm đến sự trợ giúp y tế.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ <math>< 25^{\circ}\text{C}</math>. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.

Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.



EUCALYPTOL

Dung môi hòa tan vật liệu trám bít ống tủy



Thành phần:

- Eucalyptus Oil

Mục đích sử dụng:

Eucalyptol được sử dụng để hòa tan loại bỏ vật liệu trám bít gutta-percha ra khỏi ống tủy trong quá trình điều trị lại.

Hướng dẫn sử dụng:

Trước khi điều trị nên nhúng ống nhỏ vào trong dung dịch để khử trùng (Ethyl Alcohol).

1. Sử dụng ống nhỏ, lấy 1-2 giọt dung dịch nhỏ vào trong ống tủy.
2. Loại bỏ gutta-percha.
3. Sử dụng thêm liều lượng tương tự nếu thấy cần thiết.
4. Nếu gutta-percha vẫn bị khô hoặc gãy vỡ, thì tiếp dụng dùng EUCALYPTOL.
5. Lặp lại các thao tác trên nếu cần thiết.

Sản phẩm được chỉ định dùng nhiều lần ngoại trừ ống nhỏ pipet chỉ dùng một lần. Nếu sử dụng ống pipet nhiều lần có thể dẫn đến nguy cơ tái nhiễm khuẩn.



Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

Chú ý:

Sử dụng rubber-dam, găng tay, kính bảo vệ và quần áo bảo vệ trong quá trình sử dụng sản phẩm.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ <math>< 25^{\circ}\text{C}</math>

Tránh xa tầm tay trẻ em

Thời hạn sử dụng được in trên bao bì

Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.



Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Lọ pha sẵn 10ml, ống nhỏ.

GLUCO-CHEX 2%

Dung dịch bơm rửa ống tủy

Thành phần:

- Chlorhexidine Digluconate 2%
- Nước Ph.Eur (Pharmacopeia Europaea)

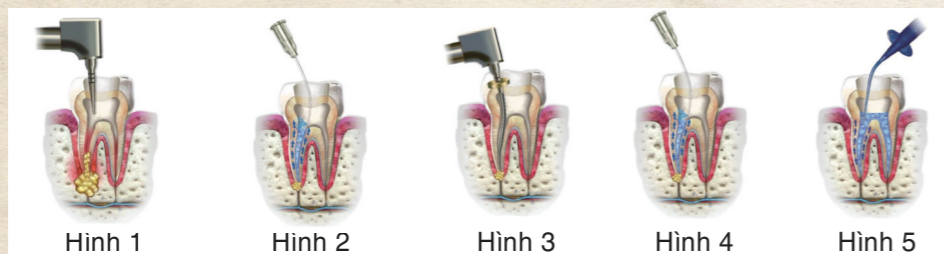
Mục đích sử dụng:

Dung dịch GLUCO-CHEX 2% dùng để bơm rửa ống tủy giúp loại bỏ các mùn ngà. Cải thiện quá trình sửa soạn ống tủy bị vô cơ hóa. Bôi trơn ống tủy trong quá trình sửa soạn. Đầu kết nối có nút vặn để lấy dung dịch vào xilanh.

1. Mở nắp chai.
2. Thay bằng nắp có nút vặn và vặn chặt.
3. Để sử dụng dung dịch, mở nút khóa màu xanh trên đầu nắp, rồi vặn xilanh vào, nghiêng dốc chai và lấy dung dịch vào xilanh. Tiếp theo đặt chai thẳng đứng trên mặt bàn và vặn nhẹ nhàng, tháo xilanh ra khỏi lọ. Nên sử dụng loại xilanh khóa luer-lock với pit tông cao su.
4. Sau mỗi lần sử dụng, cần vặn lại nút vặn xanh vào nắp.
5. Nếu vặn chuyển thì nên thay nắp có nút vặn bằng nắp chai ban đầu.

Hướng dẫn sử dụng:

Cho dung dịch GLUCO-CHEX 2% vào ống tủy bằng xilanh gắn kim bơm rửa. Bơm rửa ống tủy liên tục, khoảng 10ml cho mỗi ống tủy.



Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

Lưu ý! Trong quá trình bơm rửa ống tủy, bắt buộc phải rửa với nước muối sinh lý giữa lần bơm rửa Sodium Hypochlorite và Chlorhexidine Digluconate. Điều này giúp ngăn ngừa kết tủa thành chất lắng đọng màu vàng nâu. Bơm rửa kỹ.

Chú ý:

Sản phẩm có thể gây kích ứng các vùng mô mềm, miệng, mắt, da. Trong trường hợp bị tiếp xúc cần rửa với nhiều nước ngay lập. Nếu uống phải, không nôn ra mà cần uống thật nhiều nước và đến trung tâm y tế. Sử dụng rubber-dam khi sử dụng sản phẩm. Nên mang đồ bảo hộ (kính, mũ, găng tay).

Không được bảo quản dung dịch trong xilanh!

Bảo quản:

Tránh xa tầm tay trẻ em. Tránh ánh nắng trực tiếp. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ < 25°C. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.



Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý hoặc trả lại cho nhà sản xuất.

Đóng gói:

Chai pha sẵn 200g, 400g, nắp phụ có đầu vặn, xilanh.

CHLORAXID 2% - 5,25%

Dung dịch bơm rửa ống tủy

Thành phần:

- Sodium Hypochlorite (2% - 5,25% hoạt chất Chlorine)
- Nước Ph.Eur (Pharmacopeia Europaea)

Mục đích sử dụng:

Trong quá trình sửa soạn mở rộng ống tủy, dung dịch Chloraxid giúp loại bỏ các mùn ngà hoại tử, làm sạch

ống tủy, lấy đi các lớp bám bẩn thâm nhiễm để làm sạch và thấy rõ lỗ tủy trước khi trám bít. Ngăn ngừa việc răng bị đổi màu có thể xảy ra sau khi trám bít ống tủy do không được bơm rửa. Đầu kết nối có nút vặn để lấy dung dịch vào xilanh.

1. Mở nắp chai.
2. Thay bằng nắp có nút vặn và vặn chặt.
3. Để sử dụng dung dịch, mở nút khóa màu xanh trên đầu nắp, rồi vặn xilanh vào, nghiêng dốc chai và lấy dung dịch vào xilanh. Tiếp theo đặt chai thẳng đứng trên mặt bàn và tháo vặn nhẹ nhàng xilanh ra khỏi lọ. Nên sử dụng loại xilanh khóa luer-lock với pit tông cao su.
4. Sau mỗi lần sử dụng, cần vặn lại nút vặn xanh vào nắp.
5. Nếu vặn chuyển thì nên thay nắp có nút vặn bằng nắp chai ban đầu.

Hướng dẫn sử dụng:

Cho dung dịch CHLORAXID 2% - 5,25% vào ống tủy bằng xilanh gắn kim bơm rửa. Bơm rửa ống tủy liên tục, khoảng 10ml cho mỗi ống tủy. Sodium Hypochlorite chứa trong sản phẩm sẽ bắt hoạt ngay sau khi tiếp xúc với chất hữu cơ. Khi nồng độ Sodium Hypochlorite giảm, thì cần tăng thời gian và thể tích bơm rửa.



Chống chỉ định:

Không sử dụng cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

Lưu ý! Trong quá trình bơm rửa ống tủy, bắt buộc phải rửa với nước muối sinh lý giữa lần bơm rửa Sodium Hypochlorite và Chlorhexidine Digluconate. Điều này giúp ngăn ngừa kết tủa thành chất lắng đọng màu vàng nâu. Bơm rửa kỹ.

Chú ý:

Trong quá trình bơm rửa ống tủy, không nên sử dụng quá nhiều lượng dung dịch, vì có thể dẫn đến thẩm thấu dung dịch đến các vùng mô quanh chóp và làm phá hủy chúng, gây đau và sưng các mô mềm. Cần đặc biệt lưu ý khi dùng dung dịch vào vùng bị thủng chóp. Dễ gây kích ứng các vùng mô mềm, miệng, mắt, da. Trong trường hợp bị tiếp xúc cần rửa với nhiều nước và tìm đến cơ sở y tế nếu kích ứng vẫn tiếp diễn. Nếu uống phải, không nôn ra mà cần uống nhiều nước và tìm đến cơ sở y tế. Nên mang đồ bảo hộ (kính, mũ, găng tay).

Không được bảo quản dung dịch trong xilanh!

Bảo quản:

Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ 2-8°C (trong tủ lạnh). Bảo quản đóng gói theo đúng quy cách. Tránh tiếp xúc ánh nắng trực tiếp. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.

Vận chuyển:

Nhà sản xuất sản phẩm xác nhận việc vận chuyển sản phẩm trong vòng không quá 10 ngày và nhiệt độ không quá 40°C, sẽ không ảnh hưởng đến chất lượng và sự an toàn của sản phẩm trong suốt thời gian sử dụng.

Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Chai pha sẵn 200g, 400g, nắp phụ có đầu vặn, xilanh.



ENDO-SOLUTION

Dung dịch mở rộng ống tủy



Thành phần:

- Disodium Edetate (EDTA 17%)
- Nước Ph. Eur
- Tá dược

Mục đích sử dụng:

Sản phẩm ENDO-SOLUTION được dùng cho việc sửa soạn ống tủy bằng trâm máy. Sản phẩm giúp thuận lợi cho việc sửa soạn và làm sạch ống tủy, loại bỏ lớp mùn ngà và bọc lộ các lỗ của ống ngà. Bằng cách loại bỏ các ion canxi và magiê, disodium edetate (EDTA) làm mềm bề mặt lớp ngà để giúp cho cho việc loại bỏ và phục hồi lại các ống tủy dễ dàng hơn.

Phần adapter (bộ chuyển) có một ly nhỏ để hút phần vật liệu chuẩn bị vào trong xilanh.

1. Tháo ly nhỏ trên chai.
2. Vặn adapter vào chai.
3. Tháo nút màu xanh, vặn đầu ống xilanh vào phần lỗ của adapter, nghiêng chai để vật liệu đi xuống và hút dung dịch vào xilanh, trong khi đồng thời giữ adapter (bộ chuyển). Tiếp theo đặt chai thẳng đứng trên mặt bàn và nhẹ nhàng tháo xilanh ra khỏi adapter. Nên sử dụng Xilanh có khóa Luer-lock với pit tông cao su.
4. Vặn nắp màu xanh lại sau mỗi lần sử dụng.
5. Để vận chuyển, hãy tháo adapter (bộ chuyển) và vặn nắp lại.

Hướng dẫn sử dụng:

Để sửa soạn ống tủy, nhỏ 2-3 giọt dung dịch ENDO-SOLUTION vào ống tủy đồng thời sửa soạn bằng trâm máy trong khoảng 30 giây. Rửa sạch bằng nước muối sinh lý. Lặp lại quy trình một vài lần. Rửa sạch bằng sodium hypochloride (CHLORAXIDE) được khuyến dùng.



Chông chỉ định

Không sử dụng sản phẩm cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm. Không để lại thuốc nằm trong ống tủy hoặc trong xoang giữa mỗi lần hẹn bởi nó có thể làm mềm ngà răng quá mức.

Cảnh báo

Cần chú ý kỹ lưỡng cần khi sản phẩm được đưa vào lỗ thủng bởi sản phẩm có thể gây kích ứng da và mắt. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa sạch ngay với nhiều nước và xin tư vấn y tế. Nếu nuốt phải, cần uống nhiều nước. Không gây ói mửa, xin tư vấn y tế. Sử dụng đồ bảo hộ khi làm việc với sản phẩm. Sử dụng găng tay, kính và đồ bảo hộ. **KHÔNG SANG CHIẾT DUNG DỊCH ĐỂ LƯU TRỮ TRONG CÁC DỤNG CỤ KHÁC.**

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ < 25°C. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.

Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Chai chứa 50ml, 120ml hoặc 200g vật liệu, bộ chuyển (adapter) có nắp, dụng cụ chiết.



PROTECT LIGHT SEAL

Bảo vệ men ngà



Thành phần:

- 1% Potassium Fluoride (3500 ppm F-).
- HEMA.
- Nước tinh khiết tiêu chuẩn Dược châu Âu.
- Tá dược.

Mục đích sử dụng:

Điều trị nhạy cảm ngà và đặc biệt điều trị phòng ngừa ở vùng cổ răng. Lớp nền để gắn xi măng hoặc tái tạo mô xương. Quá mẫn cảm sau điều trị. Trước khi lấy dấu (trên bệnh nhân nhạy cảm với lạnh). Sau khi điều trị lấy cao răng. Lớp lót cho vật liệu phục hồi. PROTECT LIGHT SEAL là một loại vecni bảo vệ để sử dụng lên trên ngà răng, chỉ định sử dụng trong suốt quá trình điều trị nha khoa nhằm giảm sự nhạy cảm và dùng trên cổ răng lộ ngà. Sản phẩm giúp tăng cường sự tái khoáng hóa của ngà và nhờ có chứa fluoride, giúp hỗ trợ đóng kín các ống ngà, để lại một lớp bảo vệ trên bề mặt của ngà.

Hướng dẫn sử dụng:

Đặt lớp vecni trên bề mặt răng bằng cọ đặt thuốc dùng một lần, đợi trong 30 giây, làm khô bằng xịt hơi nhẹ. Không bắt buộc phải chiếu đèn. Khi bôi một vài lớp vật liệu, đèn quang trùng hợp sẽ giúp quá trình đông cứng của vecni diễn ra nhanh hơn. Dụng cụ cọ đặt thuốc chỉ dùng một lần. Sử dụng lại cọ nhiều lần có thể gây ra nguy cơ tái nhiễm trùng.

Chống chỉ định:

Không sử dụng sản phẩm cho bệnh nhân quá mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm. Không sử dụng trong trường hợp có viêm tủy tại vùng ngà răng đang điều trị.

Cảnh báo:

Chỉ sử dụng khi tình trạng viêm được điều trị thành công. Khi làm việc với sản phẩm, hãy sử dụng đồ bảo hộ, găng tay, kính và quần áo bảo hộ. Sản phẩm gây nhạy cảm, có thể gây kích ứng mắt và da. Trong trường hợp tiếp xúc, rửa với nhiều nước ngay lập tức. Một lượng lớn sản phẩm có thể có hại. Trong trường hợp nuốt phải không được nôn, hãy uống nhiều nước và tìm đến tư vấn y tế.

Lưu ý:

Sản phẩm dễ cháy, có chứa acetone. Tránh xa lửa.

Bảo quản:

Bảo quản gói sản phẩm ở nhiệt độ từ < 25°C. Tránh xa tầm tay trẻ em. Thời hạn sử dụng được in trên bao bì. Sau khi mở sản phẩm, thời hạn sử dụng không thay đổi nếu được đóng nắp đúng cách.

Xử lý vỏ sản phẩm:

Sau khi dùng hết, vỏ sản phẩm nên được vứt bỏ hợp lý.

Đóng gói:

Lọ 1 ml, cọ đặt thuốc.

